

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HĐ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: **128/2019/HSST**;
Ngày 19 tháng 12 năm 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HĐ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sinh Th.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn X L.

2. Bà Nguyễn Thị T.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai O – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị L – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2019/TLST - HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 143/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1964 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Hoàng Th (đã chết) và bà Trung Thị S (đã chết); có vợ và 04 con (một con đã chết năm 2019); tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Như Ph, sinh năm 1976 tại huyện HĐ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như H (đã chết) và bà Từ Thị L; có vợ và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 09/9/2019 đến ngày 12/9/2019; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Doãn T, sinh năm 1971 tại huyện HĐ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 01/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Doãn T và bà Nghiêm Thị T (đã chết); có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 09/9/2019 đến ngày 12/9/2019; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn X H, sinh năm 1961 tại huyện HĐ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Xa, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn X Nh (đã chết) và bà Hoàng Thị Nh (đã chết); có vợ và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 09/9/2019 đến ngày 12/9/2019; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

5. Trần Đình H, sinh năm 1965 tại huyện HĐ, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn Thượng, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đình Nh (đã chết) và bà Đức Thị L; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 09/9/2019 đến ngày 12/9/2019; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Anh Tống Bá M, sinh năm 1976;

Trú tại: Thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Như Qu, sinh năm 1983.

- Chị Duy Thị X, sinh năm 1970.

Trú tại: Thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Nguyễn Bình Qu, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn H, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

* Khoảng 20 giờ ngày 08/9/2019, các bị cáo Nguyễn Như Ph, sinh năm 1976, Nguyễn Doãn T, sinh năm 1971; đều trú tại: Thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội, Trần Đình H, sinh năm 1965, trú tại: Thôn Thượng, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội, Nguyễn X H, sinh năm 1961, trú tại: Thôn Xa, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội, đến nhà Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1964 ở thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội để uống nước chia buồn về việc Nguyễn Hoàng Hải (con trai bị cáo M) mới chết cách đó khoảng 10 ngày. Sau khi nói chuyện một lúc, do nhà có tang và người thân trong gia đình đều mệt đi nghỉ sớm nên bị cáo M bảo các bị cáo Ph, T, H, H chơi đánh chắn cho ấm nhà rồi sau đó đi nghỉ. Ph, T, H, H đồng ý và cùng nhau ngồi xuống chiếu trải sẵn ở dưới đất và lấy 01 bộ bài chắn, 01 đĩa sứ gần đó bắt đầu chơi đánh bạc bằng hình thức đánh “Chắn” được thua bằng tiền, cùng thống nhất mức độ sát phạt là: Ù Xuông là 20.000 đồng; Dịch là 10.000 đồng; Ù Tôm là 40.000 đồng; Ù Lèo là 50.000 đồng; Ù Bạch Định là 60.000 đồng; Ù Tám đỏ là 70.000 đồng (người nào ù loại nào thì những người chơi còn lại phải trả cho người ù số tiền tương ứng như trên).

Sau khi Nguyễn Như Ph, Trần Đình H, Nguyễn X H, Nguyễn Doãn T đánh bạc tại nhà Nguyễn Hoàng M được một lúc thì Tống Bá M, sinh năm 1976; Nguyễn Đức H, sinh năm 1984; Nguyễn Như Qu, sinh năm 1983; đều trú tại: Thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, TP. Hà Nội và Nguyễn Bình Qu, sinh năm 1983; trú tại: Thôn Hàn, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội lần lượt đến nhà Nguyễn Hoàng M ngồi chơi và chia buồn cùng gia đình. Khi đến, Nguyễn Bình Qu thấy tại phòng khách giữa nhà M có Ph, T, H, H đang đánh bạc dưới hình thức chơi bài “Chắn” được thua bằng tiền. Sau đó, Nguyễn Bình Qu và Nguyễn Viết H, sinh năm 1991; trú tại: Thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội (con rể của bị cáo Nguyễn Hoàng M) lấy 01 bộ bài tây 52 quân tại nhà M ra ngoài sân ngồi đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng”, cùng thống nhất cách thức chơi và mức tiền sát phạt nhau là: Dùng bộ bài 52 quân chia cho mỗi người 3 quân bài úp xuống, khi bắt đầu chơi mỗi người sẽ phải góp tiền “gà” là 10.000đ (Mười nghìn đồng). Người nào chia bài sẽ được quyền tố trước sau đó lần lượt các người chơi sẽ được quyền tố theo chiều ngược chiều kim đồng hồ, mức tố tối thiểu là 10.000đ (Mười nghìn đồng) và cao nhất là 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng), nếu theo sẽ đặt thêm tiền theo mức tố của

người gọi, người nào không theo sẽ úp bài xuống và sẽ mất tiền “gà”. Những người theo tổ sẽ so điểm với nhau ai là người cao điểm nhất sẽ được ăn tiền “gà” và tiền những người theo tổ. Qu và H chơi được vài ván thì có Tổng Bá M đến ngồi chơi, sau đó có thêm Nguyễn Như Qu và Nguyễn Đức Hền cùng chơi.

Hai chiều bạc chơi đến khoảng 21 giờ 30 Pht cùng ngày thì bị Công an huyện HD phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Tại chiều bạc thứ nhất:

+ 01 (một) bộ bài chắn 100 quân bài; 01 (một) đĩa sù.

+ Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 1.790.000đ (Một triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) thu giữ trên chiều bạc.

+ Thu giữ trên người: Nguyễn X H 660.000 đồng (Sáu trăm sáu mươi nghìn đồng); Trần Đình H 410.000 đồng (Bốn trăm mười nghìn đồng); Nguyễn Doãn T 6.400.000 đồng (Sáu triệu bốn trăm nghìn đồng); Nguyễn Như Ph 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng). H, H, T và Ph đều khai nhận đây là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của chiều thứ nhất (đánh “chắn”) là: 17.760.000 đồng (Mười bảy triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Tại chiều bạc thứ hai:

+ 01 (một) bộ tứ lơ khơ 52 quân bài.

+ Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam là 1.810.000đ (Một triệu tám trăm mười nghìn đồng) thu giữ trên chiều bạc.

+ Thu giữ trên người: Nguyễn Đức H 2.700.000 đồng (Hai triệu bảy trăm nghìn đồng); Nguyễn Bình Qu 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); Nguyễn Như Qu 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng). H và Nguyễn Như Qu đều khai nhận đây là tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc. Riêng Nguyễn Bình Qu khai nhận đó là tiền anh Đỗ Hữu H, sinh năm 1986, trú tại: thôn 10, xã Canh Nậu, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội) trả tiền công làm đồ thờ cho Qu, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của chiều thứ hai (đánh “Liêng”) là: 4.910.000 đồng (Bốn triệu chín trăm mười nghìn đồng).

Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc của cả hai chiều bạc là: 22.670.000đ (Hai mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng)

* Tại cơ quan điều tra, các bị cáo khai nhận: Khi đánh bạc, Nguyễn X H mang theo 860.000 đồng (tám trăm sáu mươi nghìn đồng), Nguyễn Như Ph mang theo 8.900.000 đồng (Tám triệu chín trăm nghìn đồng), Trần Đình H mang theo

500.000 đồng (Năm trăm năm mươi nghìn đồng), Nguyễn Doãn T mang theo khoảng 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm mười nghìn đồng) dùng để đánh bạc.

Đối với số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tạm giữ trên người Nguyễn Bình Qu quá trình điều tra xác định số tiền này Nguyễn Bình Qu không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên không phải vật chứng của vụ án do đó ngày 05/11/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ ra Quyết định xử lý vật chứng số 84 tiến hành trao trả cho chủ sở hữu là Nguyễn Bình Qu số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Đối với Tống Bá M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Bình Qu, Nguyễn Như Qu có hành vi đánh bạc trái phép với số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là: 4.910.000 đồng (Bốn triệu chín trăm mười nghìn đồng). Bản thân Tống Bá M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Bình Qu, Nguyễn Như Qu chưa có tiền án, tiền sự về tội: “Tổ chức đánh bạc” hay “Đánh bạc”. Riêng Nguyễn Đức H, tại Bản án số 54 ngày 29/7/2009 của Tòa án nhân dân huyện HĐ xử phạt Nguyễn Đức H 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 23 tháng 24 ngày và bị phạt số tiền 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, Nguyễn Đức H đã chấp hành án xong (đã được xóa án tích). Do vậy, hành vi của Tống Bá M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Đức Huy, Nguyễn Bình Qu, Nguyễn Như Qu không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Ngày 05/11/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ ra các Quyết định xử phạt hành chính đối với các đối tượng: Tống Bá M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Bình Qu, Nguyễn Như Qu về hành vi “Đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi liêng được thua bằng tiền” quy định tại Điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT.

Khi Công an bắt quả tang, tại khu vực đánh bạc còn có Nguyễn Hoàng Liệu, sinh năm: 1967, trú tại: thôn Ngã Tư, xã SD, huyện HĐ, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn Thanh, sinh năm: 1990, trú tại: Thôn Thượng, xã SD, huyện HĐ, thành phố Hà Nội. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định Liệu, Thanh không tham gia đánh bạc nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với bà Duy Thị X, sinh năm 1970, trú tại: Thôn G, xã SD, huyện HĐ, thành phố Hà Nội và chị Hoàng Thị V, sinh năm 1999, trú tại: Thôn G, xã SD, huyện HĐ, thành phố Hà Nội là vợ, con gái của Nguyễn Quang M khi các bị cáo đánh bạc thì bà X và chị V ngủ trong phòng ngủ, không biết các bị cáo đánh bạc tại nhà mình nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, giải quyết vụ án: Các bị cáo Nguyễn Quang M, Nguyễn Như Ph, Trần Đình H, Nguyễn X H, Nguyễn Doãn T, Tống Bá M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Bình Qu, Nguyễn Như Qu đã thừa nhận hành vi phạm tội

của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

* Tại Bản cáo trạng số 137/CT-VKSHĐ ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng M về tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T, Nguyễn X H và Trần Đình H về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Căn cứ vào Điểm a, c Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự ;*

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng M phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M từ 15(*Mười năm*) đến 18 (*Mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 30 (*Ba mươi*) đến 36 (*Ba mươi sáu*) tháng kể từ ngày tuyên án.

* *Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T, Nguyễn X H, Trần Đình H;*

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T, Nguyễn X H và Trần Đình H phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn Như Ph và Nguyễn Doãn T, mỗi bị cáo từ 9 (*Chín*) đến 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là từ 18 (*Mười tám*) đến 24 (*Hai mươi tư*) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt các bị cáo Nguyễn X H và Trần Đình H, mỗi bị cáo từ 6 (*Sáu*) đến 9 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là từ 12 (*Mười hai*) đến 18 (*Mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo về Ủy ban nhân dân xã SD, huyện HĐ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Áp dụng các điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các Khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 22.670.000 đ (*Hai mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*) thu giữ trên chiếu bạc và trên người các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

- Tịch thu, tiêu hủy đối với vật chứng gồm: 01(một) bộ bài chắn gồm 100 quân bài; 01 (một) cái đĩa sứ; 01 (một) bộ tứ lơ khơ gồm 52 quân bài.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HĐ, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Vào H 21 giờ 30 Pht ngày 08/9/2019, tại nhà ở của Nguyễn Hoàng M ở thôn G, xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Hoàng M đã có hành vi đồng ý cho 09 đối tượng đánh bạc trái phép, tổ chức thành hai chiếu, cụ thể:

- Chiếu thứ nhất: Gồm các bị cáo Nguyễn Như Ph, Trần Đình H, Nguyễn X H, Nguyễn Doãn T tham gia đánh bạc. Các bị cáo sử dụng 01(một) bộ bài chắn 100 quân bài và 01 (một) đĩa sứ đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi “*Chắn*” sát phạt nhau bằng tiền. Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc thu trên chiếu và trên người các bị cáo tại chiếu thứ nhất là: 17.760.000đ (*Mười bảy triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*).

- Chiếu thứ hai: Gồm các đối tượng Tống Bá M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Đức H, Nguyễn Bình Qu, Nguyễn Như Qu tham gia đánh bạc. Các đối tượng sử dụng 01(một) bộ tứ lơ khơ 52 quân bài cùng nhau đánh bạc trái phép bằng hình thức chơi “*Liêng*” sát phạt nhau bằng tiền. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc thu trên chiếu và trên người các đối tượng tại chiếu thứ hai là: 4.910.000 đ (*Bốn triệu chín trăm mười nghìn đồng*).

[3] . Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng M là hành vi trong cùng một lúc đồng ý cho hai chiếu bạc đánh bạc trái phép tại nhà ở thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình và tổng số tiền đánh bạc trong cùng một lần trị giá 22.670.000 đ (*Hai mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Hành vi của các bị cáo: Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T, Nguyễn X H và Trần Đình H là hành vi tham gia trò chơi được thua bằng tiền, tổng số tiền các bị

cáo sử dụng đánh bạc là 17.760.000 đ (*Mười bảy triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn M của xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý. Bản thân các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ.

Tại phiên toà, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng M cấu thành tội: “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại các điểm a, c Khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự. Hành vi của các bị cáo: Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T, Nguyễn X H và Trần Đình H cấu thành tội: “*Đánh bạc*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Toà án xét xử nghiêm M đối với các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo trong vụ án đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Hoàng M, Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T, Nguyễn X H, Trần Đình H có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T, Nguyễn X H, Trần Đình H thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do hiểu biết pháp luật hạn chế đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ, hành vi phạm tội là do tự phát. Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ phạm tội, vai trò của từng bị cáo trong vụ án cụ thể như sau:

Bị cáo Nguyễn Hoàng M là chủ nhà, tổ chức cho các đối tượng khác đánh bạc tại nơi ở của gia đình bị cáo, tính chất mức độ phạm tội là nghiêm trọng, là bị cáo có vai trò cao nhất trong vụ án.

Các bị cáo Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T, Nguyễn X H và Trần Đình H có tính chất, mức độ phạm tội ít nghiêm trọng. Trong đó các bị cáo Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T khi tham gia đánh bạc sử dụng số tiền cao hơn các bị cáo

Nguyễn X H, Trần Đình H nên các bị cáo Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T có vai trò cao hơn trong vụ án so với các bị cáo Nguyễn X H, Trần Đình H.

[8]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Nguyên nhân dẫn đến các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội xuất phát trong điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo Nguyễn Hoàng M có con trai duy nhất mới mất (25 tuổi). Các bị cáo và các đối tượng đến nhà bị cáo M chơi với mục đích chia buồn với gia đình bị cáo. Bị cáo M đồng ý cho các bị cáo khác đánh bạc trái phép tại nhà mình là do bột phát. Các bị cáo và bị cáo M đều có quan hệ họ hàng thân thiết, phạm tội do thiếu hiểu biết về mặt pháp luật và sự tồn dư của những quan niệm lạc hậu ở địa phương khi gia đình hàng xóm, họ hàng có đám hiếu. Đối với chiếu bạc thứ hai, khi các đối tượng bắt đầu chơi, thời điểm đó bị cáo M đã đi nghỉ, không biết các đối tượng chơi bạc; bị cáo không chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội, không cảnh giới, không thu tiền hồ, không thu lời bất chính chính. Các bị cáo trong vụ án đều là những người lao động thuần túy, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho các bị cáo làm ăn, sinh sống và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú và gia đình các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, áp dụng hình phạt tù nhưng cho các bị cáo hưởng án treo là phù hợp.

[9]. Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 22.670.000 đ (*Hai mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng*) thu giữ trên chiếu bạc và trên người các đối tượng sử dụng để đánh bạc, là công cụ, phương tiện phạm tội và tiền do phạm tội mà có. Hội đồng xét xử áp dụng các điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các Khoản 1,2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước

- Đối với các vật chứng gồm: 01(một) bộ bài chắn gồm 100 quân bài; 01 (một) cái đĩa sứ; 01 (một) bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài; là công cụ, phương tiện

các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử các điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các Khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy;

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

** Căn cứ vào Điểm a, c Khoản 1 Điều 322; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;*

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng M phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*”;
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng M 15 (*Mười năm*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 30 (*Ba mươi*) tháng kể từ ngày tuyên án.

** Căn cứ vào Khoản 1 Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo: Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T, Nguyễn X H và Trần Đình H;*

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T, Nguyễn X H và Trần Đình H phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Như Ph 9 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Doãn T 9 (*Chín*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 18 (*Mười tám*) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn X H 6 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt bị cáo Trần Đình H 6 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách là 12 (*Mười hai*) tháng kể từ ngày tuyên án.

** Giao các bị cáo: Nguyễn Hoàng M, Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T, Nguyễn X H và Trần Đình H về Ủy ban nhân dân xã SĐ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.*

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải

chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

*** Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Áp dụng các điểm a, b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các Khoản 1,2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 22.670.000 đ (Hai mươi hai triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) thu giữ trên chiếu bạc và trên người các đối tượng sử dụng để đánh bạc.

(Số tiền này hiện đang lưu giữ tại tại khoản số 3949.0. 1052752.00000 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội tại Kho bạc Nhà nước huyện HĐ theo “Giấy nộp tiền vào tài khoản” ngày 27 tháng 11 năm 2019 của Công an huyện HĐ).

- Tịch thu, tiêu hủy đối với vật chứng gồm: 01(một) bộ bài chắn gồm 100 quân bài; 01 (một) cái đĩa sứ; 01 (một) bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

(Vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội theo “ Biên bản giao, nhận vật chứng” ngày 28 tháng 11 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HĐ và Chi cục thi hành án dân sự huyện HĐ.)

*** Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Buộc các bị cáo: Nguyễn Hoàng M, Nguyễn Như Ph, Nguyễn Doãn T, Nguyễn X H và Trần Đình H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các khoản 1, 4 Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- VKSND huyện HĐ;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an huyện HĐ;
- Chi cục THADS. huyện HĐ;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội.
- Lưu hồ sơ VA.

Nguyễn Sinh Th

